

*Tam Bình, ngày 19 tháng 7 năm 2021*

Số: 177/2021/QĐST – HNGĐ

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN  
CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 240/2021/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 6 năm 2021, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Nguyễn Thị Tú Q, sinh năm 1986

Nơi cư trú: ấp A, xã B, huyện C, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Văn Đẹp, sinh năm 1979

Nơi cư trú: ấp M, xã N, huyện H, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 7 năm 2021.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 09 tháng 7 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Tú Q với anh Nguyễn Văn Đ đồng ý thuận tình ly hôn.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Quỳnh A, sinh năm 2008 và cháu Nguyễn Quỳnh Gia M, sinh năm 2012 cho chị Q nuôi dưỡng.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Q không yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi cháu Quỳnh A và Gia M.

- Anh Đ được quyền, nghĩa vụ đến thăm nom, chăm sóc giao dục cháu Quỳnh Anh và Gia M mà không ai được quyền cản trở.

2.2. Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Chị Nguyễn Thị Tú Q và anh Nguyễn Văn Đ không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Tú Q tự nguyện nộp 150.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm về việc ly hôn. Được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng chị Q đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu số 0011119 ngày 07/6/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Bình. Chị Q được nhận lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng.

Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

## **THẨM PHÁN**

*(Đã ký)*

### **Nơi nhận :**

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Tam Bình;
- Chi cục THADS huyện Tam Bình;
- Dương sự;
- Nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu./.

**Nguyễn Văn Cảnh**